

## Vấn đề Đài Loan trong quan hệ Mỹ-Trung và tác động từ xung đột Nga – Ukraine

Tác giả: Nguyễn Văn Lịch & Bế Thanh Xuân

11/10/2022



*Tóm tắt: Chiến dịch quân sự đặc biệt Nga – Ukraine là một sự kiện có tác động lớn tới cán cân quyền lực và cấu trúc an ninh toàn cầu, đồng thời gợi ra sự liên tưởng tới cuộc chiến giữa Trung Quốc và Đài Loan. Trong bối cảnh quan hệ Mỹ – Trung rơi vào tình trạng căng thẳng đỉnh điểm từ năm 2017 tới nay, vấn đề Đài Loan là hòn đá tảng khiến xung đột giữa hai nước trở nên sâu sắc hơn bao giờ hết. Bài viết tập trung làm rõ những điểm tương đồng và khác biệt về bản chất của chiến tranh tại Ukraine và cuộc tấn công giả định Trung Quốc – Đài Loan, từ đó có những đánh giá sự kiện và bàn về những kịch bản có thể diễn ra về cuộc tấn công Đài Loan, đồng thời phân tích mức độ can thiệp của Mỹ về vấn đề này.*

### I. Thực trạng vấn đề Đài Loan trong quan hệ Mỹ – Trung từ năm 2017 tới nay

Tính từ thời điểm hai nước thiết lập quan hệ ngoại giao chính thức, quan hệ Mỹ – Trung đã rơi vào tình trạng tồi tệ nhất trong lịch sử dưới nhiệm kỳ của cựu tổng thống Trump.

Đứng trước nguy cơ đe dọa vị thế lãnh đạo thế giới, Mỹ đã có nhiều động thái mạnh tay để kiềm chế Trung Quốc ngay sau khi tổng thống Trump nhậm chức năm 2017. Cạnh tranh nước lớn kiểu mới đang diễn ra trên nhiều phương diện, trọng tâm tại khu vực Châu Á – Thái Bình Dương với điểm nóng là Biển Đông, trong đó có sự hiện diện của vấn đề Đài Loan. Với chính sách mập mờ chiến lược của mình, Mỹ đã duy trì thành công hiện trạng từ năm 1949: Trung Quốc chưa thống nhất Đài Loan thành công và Đài Loan không tuyên bố độc lập. Từ sau cuộc khủng hoảng eo biển lần thứ 3 năm 1995, Trung Quốc đã có nhiều lần tập trận giả với tình huống tấn công hòn đảo, song may mắn là chưa có một cuộc đổ bộ thực sự nổ ra.

Vào những năm 1970, mặc dù Trung Quốc có được sự công nhận của Mỹ và cộng đồng quốc tế nhưng tiềm lực chưa đủ lớn mạnh, đất nước còn nhiều khó khăn, ngược lại Đài Loan nhận được sự hậu thuẫn lớn mạnh từ Mỹ và tiến trình dân chủ hóa diễn ra thuận lợi. Do vậy, Đài Loan chiếm ưu thế nhất định trong giai đoạn Trung Quốc tập trung củng cố bộ máy chính quyền và gia tăng sức mạnh quốc gia. Thời điểm đó Bắc Kinh không có khả năng để tiến hành một cuộc tấn công để thu hồi Đài Bắc. Tuy nhiên, bước sang thế kỷ 21, Trung Quốc đang ở vị trí cạnh tranh với Mỹ với tư cách một cường quốc mới nổi. Đài Loan không còn những ưu thế như thời kỳ trước, vì vậy một chiến lược mặc cả của Mỹ đang dần mất đi giá trị.

Từ năm 2017 cho tới nay, xác định Trung Quốc là đối thủ mạnh nhất trong cuộc chiến tranh giành vị trí lãnh đạo toàn cầu, Mỹ đã có nhiều biện pháp nhằm cản trở Trung Quốc. Trong đó có việc thúc đẩy nâng cao hợp tác với Đài Loan nhằm răn đe Trung Quốc không phá vỡ hiện trạng bằng cuộc tấn công vũ trang. Dưới thời tổng thống Trump cho tới nay, Hoa Kỳ đã đẩy mạnh hợp tác với Đài Loan mà không ngần ngại

những phản ứng dữ dội từ chính chính quyền ông Tập Cận Bình. Mỹ sẽ không ủng hộ Đài Loan độc lập, và mong muốn giữ nguyên hiện trạng để ngăn chặn một cuộc đổ bộ tấn công từ Trung Quốc. Tuy nhiên, quyết tâm thống nhất eo biển của Trung Hoa là quá lớn và quốc gia theo chủ nghĩa dân tộc trên sẽ không nhượng bộ tác động ngoại quốc. Đài Loan bị kẹt trong thế lưỡng nan dưới hai cấp độ, một là vấn đề lịch sử nan giải trong quan hệ Mỹ – Trung, hai là một vùng lãnh thổ bị ảnh hưởng trong cuộc cạnh tranh lớn nước. Thế giằng co trên đang dần đẩy lên cao trào, và Đài Loan đang bị kẹt giữa toan tính của hai nước Trung Quốc và Mỹ trong nhiều lĩnh vực từ kinh tế, chính trị, các chiến lược quân sự...

## II. Tác động của chiến dịch quân sự đặc biệt Nga – Ukraine tới các kịch bản

So sánh tương quan chiến dịch quân sự đặc biệt Nga – Ukraine với cuộc tấn công giả định Trung Quốc – Đài Loan

Chiến dịch quân sự đặc biệt của Tổng thống Putin được khởi động vào ngày 24 tháng 2 năm 2022 là một sự kiện có tác động lớn tới cán cân quyền lực và cấu trúc an ninh toàn cầu. Cuộc tiến công được Nga tuyên bố với hai mục đích chính là phi quân sự hóa và phi phát xít hóa Ukraine, đồng thời những động thái đầu tiên của Nga là tập trung bảo vệ hai vùng ly khai đông người Nga sinh sống ở miền Đông Ukraine và triệt tiêu năng lực tác chiến thù địch từ phía Ukraine đối với Nga. Tuy nhiên cuộc chiến này không chỉ đơn thuần có hai nhân tố Nga và Ukraine mà còn có nhiều sự tham gia với các động cơ khác nhau. Bên cạnh đó, chiến dịch quân sự đặc biệt của ngài Putin đã gợi mở ra một liên tưởng chặt chẽ tới cuộc chiến giữa Trung Quốc và Đài Loan.

Với nhiều sự tương đồng xuất phát từ trong lịch sử, sự kiện Trung Quốc tấn công Đài Loan đã được đề cập ngay từ những ngày đầu của cuộc tiến công Nga và Ukraine. Hai

cuộc chiến xảy ra là hệ quả của những xung đột đã bắt nguồn từ quá khứ và tàn dư vẫn còn cho tới ngày hôm nay. Đối với trường hợp Nga – Ukraine, đây là hai nước có cùng chung nguồn gốc từ Liên Xô cũ. Sau khi Liên Xô tan rã năm 1991, Ukraine đã tách ra và được công nhận là một quốc gia dân chủ độc lập với diện tích lớn chỉ sau Nga, trong khi đó Nga được kế thừa mọi thành tựu của Liên Xô để lại và duy trì vị thế dẫn dắt các nước SNG. Do vậy, hai nước có chung lịch sử và văn hóa của tộc người Slav, cùng sử dụng một hệ ngôn ngữ. Sau Chiến tranh Lạnh, hai nước xây dựng nhà nước dân chủ nhưng phát triển theo hai hướng khác nhau, đặc biệt Ukraine có xu hướng thân phương Tây và chống lại Nga. Cũng từ khi Liên Xô sụp đổ, quá trình mở rộng NATO được đẩy mạnh, mở cửa với các thành viên cũ trong khối xã hội chủ nghĩa tại Đông Âu và các nước thuộc không gian hậu Xô Viết. Năm 2008, NATO đã bày tỏ thiện chí về việc kết nạp Ukraine vào liên minh, kéo theo hàng loạt mâu thuẫn với Nga và hình thành những điểm nóng xung đột tại Crime (Quang Đào, 2020).

Với trường hợp của Trung Quốc và Đài Loan, những vấn đề lịch sử cũng là nguồn gốc của những xung đột ở hiện tại và tương lai. Vấn đề Đài Loan đã gắn liền với cuộc nội chiến Trung Quốc (1927-1949) và sự ra đời của Cộng hòa Nhân Dân Trung Hoa. Sau khi Đảng Cộng sản Trung Quốc chiến thắng cuộc nội chiến và chiếm quyền kiểm soát đại lục, Tưởng Giới Thạch rút về đảo Đài Loan, duy trì Trung Quốc Quốc dân Đảng của Trung Hoa Dân Quốc. Năm 1971, Liên Hợp Quốc thông qua “Nghị quyết 2758” thừa nhận chính phủ nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa là đại biểu hợp pháp của Trung Quốc. Bên cạnh đó, Trung Quốc và Đài Loan đã ký kết Đồng thuận 1992 nhằm yêu cầu tôn trọng chính sách “Một Trung Quốc”, trong đó Đài Loan được coi là một tỉnh tự trị thuộc Trung Quốc. Tuy nhiên, Đài Loan chuyển đổi thành một thể chế dân chủ được Mỹ hậu thuẫn. Mặc dù công nhận “Một Trung Quốc”, Mỹ vẫn duy trì mập mờ chiến lược,

hình thành trạng thái răn đe kép: kiềm chế một cuộc tấn công từ đại lục và ngăn cản Đài Loan tuyên bố độc lập nếu muốn có một đảm bảo an ninh đến từ Mỹ. Có thể nói Đài Loan là con bài mặc cả của Mỹ trong chính sách đối ngoại với Trung Quốc nhằm kiềm chế và đạt được nhiều lợi thế trong đàm phán. Trung Quốc đã nhiều lần khẳng định vấn đề Đài Loan là một phần lãnh thổ nhất định phải được thu hồi và yêu cầu các thế lực bên ngoài không can thiệp chuyện nội bộ quốc gia.

Đề cập lại vấn đề lịch sử, có thể điểm lại một vài điểm chung giữa chiến dịch quân sự đặc biệt Nga – Ukraine với cuộc tấn công giả định Trung Quốc – Đài Loan. Thứ nhất, đây là vấn đề thuộc về lịch sử và khó giải quyết trong chính trị quốc tế hiện đại bằng các biện pháp hòa bình. Nga và Trung Quốc đều coi đây là vấn đề dân tộc, có tâm lý bài trừ chủ nghĩa ly khai đang lan rộng trong nước với lo ngại suy giảm quyền lực tại các khu vực ly khai. Thứ hai, cuộc chiến bùng nổ do có sự tác động nhất định từ phương Tây. Hàng loạt các cuộc “Cách mạng màu” do phương Tây và Mỹ hậu thuẫn đã gây nên bất ổn xã hội và gia tăng mâu thuẫn sâu sắc giữa Nga và các quốc gia hậu Xô Viết. Việc Ukraine liên tục có động thái muốn gia nhập NATO là một mối đe dọa hiện hữu với an ninh Nga và cũng tạo tiền đề cho phương Tây can thiệp sâu hơn các vấn đề khu vực Đông Âu.

Sự can thiệp của Mỹ đối với vấn đề Đài Loan cũng đã được thể hiện rõ ràng qua chiến lược mập mờ của mình: công nhận chính sách “Một Trung Quốc” với đại lục, đồng thời duy trì quan hệ ngoại giao không chính thức với Đài Loan. Đặc biệt Mỹ còn có những cam kết đảm bảo an ninh cho Đài Loan và là đối tác thương mại buôn bán vũ khí thân cận. Nói cách khác, Đài Loan có thể được gọi là một đồng minh an ninh khu vực Châu Á – Thái Bình Dương của Mỹ. Từ những mâu thuẫn dân tộc, các nước phương Tây gia tăng

thêm căng thẳng giữa các nước, tạo nên một quân bài mặc cả và đẩy các nước vào trong thế lưỡng nan. Cuộc tấn công cũng là một lời cảnh báo cho chủ nghĩa ly khai đang có dấu hiệu lan rộng – một mầm mống mà cả Nga và Trung Quốc có thái độ bài trừ mạnh mẽ. Thứ ba, chiến tranh là hệ quả sau một thời gian dài “lăn ranh đỏ” bị xâm phạm. Nga đã nhiều lần cảnh báo NATO về việc liên tục mở rộng sang khu vực Đông Âu và Ukraine chính là giới hạn cao nhất mà Nga không cho phép vượt qua. Đối với Trung Quốc, tôn trọng chủ quyền và nội bộ quốc gia là những yêu cầu cơ bản đối với Mỹ, bao gồm việc không công nhận Đài Loan, không hỗ trợ Đài Loan độc lập và không dùng Đài Loan để kiềm chế Trung Quốc. Hiện nay, Trung Quốc vẫn chưa có một cuộc tổng tiến công thu hồi Đài Loan. Song kể từ năm 2017, khi cựu tổng thống Donald Trump nhậm chức, Mỹ đã liên tục xâm phạm vào những lăn ranh của Trung Quốc với mức độ nghiêm trọng và tần suất tăng cao. Đặc biệt, Trung Quốc đặt mục tiêu thu hồi Đài Loan năm 2049 nhằm kỷ niệm 100 năm ngày thành lập nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa đã làm gia tăng nguy cơ xảy ra một cuộc tấn công vũ trang vào Đài Loan (Vũ Anh, 2021).

Hai cuộc chiến có những điểm tương đồng nhất định, tuy nhiên vẫn tồn tại những điểm khác biệt, tạo nên những diễn biến khác nhau trên chiến trường quốc tế. Ukraine đã được công nhận là một quốc gia độc lập sau khi Liên Xô tan rã, là thành viên chính thức của Liên Hợp Quốc từ năm 1945. Trong khi đó, Trung Quốc là quốc gia được công nhận tại Liên Hợp Quốc từ năm 1971 nhằm thay thế vị trí ban đầu của Đài Loan. Hiện nay, các quốc gia chủ yếu công nhận chính sách “Một Trung Quốc” của đại lục và duy trì quan hệ không chính thức với Đài Loan. Khi Nga tiến công vào Ukraine, các quốc gia trong Liên Hợp Quốc có cơ chế chính thức để bảo vệ thành viên của mình, đồng thời lên án mạnh mẽ hành vi xâm phạm lãnh thổ của Nga. Tuy nhiên, đối với Đài Loan, do không có tư cách là một quốc gia và được công nhận là một tỉnh ly khai sẽ được Trung

Quốc thu hồi, Trung Quốc sẽ có một lí do hợp lý để giải quyết công việc nội bộ quốc gia và yêu cầu các nước khác không được can thiệp. Do vậy, phản ứng quốc tế sẽ có sự hạn chế nhất định, dù vẫn có phản đối và yêu cầu Trung Quốc chấm dứt hành vi sử dụng tấn công vũ trang, đề xuất hòa giải bằng các biện pháp hòa bình nhưng mức độ can thiệp sẽ không bằng trường hợp của Ukraine.

Đặc biệt, mục đích tấn công của Nga không giống với Trung Quốc. Dù Liên Xô đã tan rã hơn 30 năm nhưng tư tưởng Đại Nga vẫn được tổng thống Putin duy trì và thể hiện qua nhiều chính sách đối ngoại. Việc Liên Xô tan rã trong hòa bình và cuộc chuyển giao quyền lực cho Nga diễn ra không hề có tranh chấp cho thấy sự tan rã chưa diễn ra hoàn toàn mà chỉ chuyển sang một hình thái khác phù hợp với bối cảnh thế giới mới (Trung Hiếu, 2022). Tư tưởng nước Nga vĩ đại đang được tổng thống Putin duy trì với vị trí “anh cả” đối với các nước trong không gian hậu Xô Viết, có trách nhiệm bảo vệ cộng đồng người nói tiếng Nga sống rải rác ở các quốc gia và bảo vệ các giá trị lịch sử – văn hóa tộc người Slav. Điều đó lý giải động cơ các cuộc chiến tranh của Nga trong 2 thập kỷ gần đây tại Chechnya, Gruzia, Crimea, Donbass và giờ đây là Ukraine. Do vậy, cuộc tiến công vào Ukraine thể hiện tâm lý bảo vệ các giá trị và vị thế của Liên Xô để lại. Tổng thống Putin cũng đã công khai mục tiêu của cuộc tiến công quy mô lớn là tập trung bảo vệ hai nước cộng hòa tự xưng Donetsk và Lugansk có đông người Nga sinh sống được ở tách ra từ Ukraine. Hành vi này không thể hiện tâm lý bành trướng, ngược lại đó là những nỗ lực của Putin hướng về việc củng cố quyền lực đối với các quốc gia trong không gian hậu Xô Viết và ngăn cản sự can thiệp của phương Tây đối với những vấn đề mang tính lịch sử.

Trong khi đó, Trung Quốc mang tư tưởng lớn nước thông qua “Giấc mộng Trung Hoa” và Đài Loan là một phần quan trọng trong tiến trình “phục hưng dân tộc” của Trung Quốc. Việc thu hồi Đài Loan không chỉ đồng nghĩa với việc Trung Quốc hoàn thành được nhiệm vụ dân tộc, củng cố sức mạnh của Đảng Cộng sản Trung Quốc mà còn là một bước tiến lớn gia tăng tầm ảnh hưởng trên trường quốc tế. Để thực hiện được mục tiêu trấn hưng dân tộc, đưa đất nước trở lại thời kỳ là trung tâm khu vực Châu Á, Trung Quốc đã thay đổi tầm nhìn chiến lược về Biển Đông nhằm trở thành một cường quốc hàng hải. Trong khi đó, Đài Loan lại có vị trí chiến lược quan trọng trong bản đồ Tứ Sa được phía Trung Quốc đưa ra nhằm thay thế cho yêu sách Đường lưỡi bò đã bị bác bỏ (Nguyễn Thị Lan Anh, 2018). Việc áp sát khu vực lên Đông Bắc Á có thể đảm bảo an ninh vững chắc cho Trung Quốc, tạo điều kiện thuận lợi nhằm theo dõi và kiểm soát các động thái từ Nhật Bản và Hàn Quốc – hai đồng minh chủ chốt của Mỹ trong khu vực. Do vậy, thu hồi Đài Loan, thống nhất đất nước vừa là nhiệm vụ dân tộc của Trung Quốc, đồng thời cũng là chiến lược quốc gia tổng hợp được nhiều mục tiêu về chính trị – an ninh – kinh tế. Trái ngược với chiến dịch quân sự Nga – Ukraine, cuộc đổ bộ tấn công Đài Loan là minh chứng tiêu biểu của việc Trung Quốc đang hướng đến tương lai, mở rộng địa bàn, gia tăng sức mạnh, phục vụ cho cuộc cạnh tranh nước lớn với Mỹ.

#### Dự đoán các kịch bản về vấn đề Đài Loan

Chiến sự đặc biệt của tổng thống Nga Putin đã được triển khai chính thức từ ngày 24 tháng 2 năm 2022 và vẫn chưa có dấu hiệu kết thúc chiến tranh. Mỹ và NATO giữ nguyên lập trường không có sự can thiệp quân sự trực tiếp với Nga nhưng vẫn duy trì viện trợ cho Ukraine. EU không thể đưa ra những biện pháp cấm vận hoặc trừng phạt hiệu quả với Nga mà ngược lại, tổng thống Putin đang khiến các quốc gia EU và Mỹ

phải chịu thiệt hại khi Nga yêu cầu mua dầu khí bằng đồng rúp và sẵn sàng ngừng cung cấp khí đốt nếu bị từ chối (The Economist, 2022). Không những thế, cuộc chiến còn gây ảnh hưởng toàn thế giới do gia tăng lạm phát, thiếu an ninh lương thực, an ninh năng lượng nghiêm trọng, đứt gãy chuỗi cung ứng toàn cầu. Đặc biệt, cuộc chiến của tổng thống Putin có tác động không nhỏ tới trật tự thế giới, thậm chí thay đổi cấu trúc an ninh khu vực Châu Âu.

Chiến sự đặc biệt Nga – Ukraine không chỉ gây ảnh hưởng tới toàn thế giới mà còn có những ảnh hưởng nhất định đối với các kịch bản của vấn đề Đài Loan. Đặt trong bối cảnh xung đột Nga-Ukraine đang diễn ra khốc liệt, sự kiện trên chính là một phép thử, một bài kiểm tra phản ứng dư luận thế giới và đặc biệt là thái độ của Mỹ dựa trên mức độ can thiệp cuộc chiến này. Kịch bản đầu tiên dễ đoán nhất là hiện trạng hai bờ eo biển vẫn sẽ được giữ nguyên, Trung Quốc không tấn công Đài Loan mà chỉ gia tăng áp lực quân sự với cường độ lớn. Đài Loan sẽ không tuyên bố độc lập và tiếp tục duy trì quan hệ liên minh quân sự với Mỹ để có được một đảm bảo trong trường hợp có chiến tranh. Có thể nói, Trung Quốc sẽ phải tính toán cẩn trọng thời điểm để triển khai kế hoạch tấn công Đài Loan. Khác với mục tiêu chiến dịch đặc biệt của ngài Putin là không xâm lược Ukraine mà chủ yếu nhằm vô hiệu hóa tiềm lực quân sự của Ukraine, tham vọng của Trung Quốc lại là thu hồi, sáp nhập, thống nhất Đài Loan với đại lục. Nếu cuộc tấn công thất bại hoặc sa lầy, điều đó sẽ ảnh hưởng tới danh tiếng của Đảng Cộng sản Trung Quốc. Do vậy, lựa chọn thời điểm và một chiến lược tấn công hiệu quả nhanh chóng còn là một bài toán khó mà Trung Quốc cần tính toán.

Việc chiến sự Nga – Ukraine bùng nổ cũng cho Đài Loan một bài học nhãn tiền, đánh dấu một thời kỳ xung đột mới trong thế giới Hậu Chiến tranh lạnh về việc một vùng

lãnh thổ có thể bị xâm phạm nghiêm trọng và sáp nhập bằng vũ lực bất chấp các biện pháp trừng phạt quốc tế. Bên cạnh việc luôn chuẩn bị cho một cuộc tấn công vũ trang từ đại lục, Đài Loan cũng gia tăng cảnh giác và đề cao khả năng phòng thủ từ sau khi chiến sự nổ ra. Thương vụ mua bán vũ khí thứ tư trong nhiệm kỳ tổng thống Joe Biden trị giá 120 triệu USD với Đài Loan cũng đã được Mỹ phê duyệt nhanh chóng nhằm củng cố sự hiện diện của đồng minh phương Tây. Tuy nhiên, thế lưỡng nan này không phải là biện pháp tối ưu Trung Quốc lựa chọn mà chỉ được duy trì tạm thời. Khi cuộc cạnh tranh nước lớn Mỹ – Trung diễn ra phức tạp và căng thẳng hơn giai đoạn năm 2017, Đài Loan có thể là một mặt trận cạnh tranh mới để hai nước lớn gia tăng tầm ảnh hưởng trong khu vực Châu Á – Thái Bình Dương.

Kịch bản thứ hai đã được đặt ra để phân tích rất nhiều trong lịch sử là việc Trung Quốc thực hiện quyết tâm thu hồi Đài Loan bằng các biện pháp vũ lực, Đài Loan sẽ chống trả quyết liệt và Mỹ có can thiệp quân sự khi xảy ra chiến tranh. Mặc dù Bắc Kinh đã có nỗ lực kéo Đài Bắc về gần mình tuy nhiên những điều đó không mang lại hiệu quả. Nữ lãnh đạo Thái Anh Văn có những thái độ quyết liệt trong việc phản đối thống nhất với đại lục, từ chối mô hình “một quốc gia, hai chế độ” do Trung Quốc đề ra. Việc gia tăng sức mạnh quân sự, củng cố an ninh quốc phòng là biểu hiện cao độ của thái độ chấp nhận thương vong để chiến đấu giữ nguyên hiện trạng. Sự cương quyết trên đã dự báo khả năng thống nhất hòa bình là khó diễn ra. Khi mọi xung đột được đẩy lên cao trào sẽ dẫn đến một biện pháp tất yếu để giải quyết xung đột là sử dụng vũ trang.

Cuộc chiến giả định này sẽ có mức độ phức tạp và quy mô khác so với chiến dịch quân sự đặc biệt Nga – Ukraine. Hiện nay vị thế của Nga và Trung Quốc trên trường quốc tế hoàn toàn khác nhau. Nga là một cường quốc quân sự nhưng thực lực kinh tế suy giảm,

trong khi đó Trung Quốc vừa có thực lực quân sự đủ toàn diện và đồng thời có nền kinh tế phát triển mạnh mẽ, mối liên hệ kinh tế lan tỏa với quy mô toàn cầu. Việc các nước có sự phụ thuộc lẫn nhau về kinh tế không thể ngăn chặn hoàn toàn chiến tranh. Đây vừa là một điểm yếu của nền chính trị hiện đại dễ bị tổn thương nhưng cũng là một lợi thế tiên quyết để mặc cả trong trận chiến. Nếu cấm vận và trừng phạt về mặt kinh tế không đủ để kiềm chế Putin, việc áp dụng các biện pháp đó với một nền kinh tế mở cửa như Trung Quốc sẽ càng không có hiệu quả, thậm chí gây ra nhiều hệ lụy đối với bên đặt lệnh trừng phạt. Khả năng tự sản xuất và tiêu thụ của Trung Quốc rất lớn, thị trường bị hạn chế có thể đem lại những khó khăn nhất định nhưng chính việc thiếu nguồn cung toàn cầu sẽ gây đứt gãy chuỗi cung ứng, khan hiếm hàng hóa và gia tăng lạm phát làm suy giảm nền kinh tế thế giới. Do vậy, kích thước của cuộc chiến sẽ phụ thuộc và khả năng chống trả của Trung Quốc đối với các lệnh trừng phạt và khả năng bình ổn thị trường thế giới. Và khi giá cả hàng hóa tăng cao do phải gánh theo chi phí chiến tranh, các biện pháp trừng phạt không hiệu quả, Trung Quốc sẽ loại bỏ được nhiều rào cản để duy trì cuộc tấn công.

Cuộc chiến kéo dài trong bao lâu còn phụ thuộc vào sức chiến đấu của Đài Loan. Về tương quan lực lượng, dễ nhận thấy sức mạnh quân sự của Đài Loan không thể bằng Trung Quốc. Hiện nay, Trung Quốc đang là quốc gia đông dân nhất thế giới, độ tuổi trung bình chưa phải là dân số già nên có lực lượng tham gia chiến đấu đông đảo. Bên cạnh đó, với tiềm lực quân sự chỉ đứng thứ ba sau Mỹ và Nga, Trung Quốc đang có nhiều lợi thế trong trận chiến với Đài Loan. Tuy nhiên, Đài Loan đã có sự chuẩn bị kỹ lưỡng từ tinh thần cho tới sức mạnh quốc phòng do luôn lường trước khả năng bị tấn công. Việc Trung Quốc liên tục thăm dò, tập trận và xâm phạm vùng nhận diện hàng không của Đài Loan đã đặt hòn đảo này luôn trong tình trạng báo động và tinh thần

tập trung cao độ. Thêm vào đó, Đài Loan là đồng minh quân sự của Mỹ, được sự ủng hộ từ Nhật Bản và các liên minh quân sự trong khu vực Châu Á – Thái Bình Dương do Mỹ lãnh đạo. Mặc dù Đài Loan không được công nhận với tư cách là một quốc gia nhưng hành vi sử dụng vũ lực để giải quyết tranh chấp của Trung Quốc vẫn sẽ vấp phải phản đối quốc tế. Đài Loan sẽ có sự ủng hộ nhất định, thậm chí nhận được hỗ trợ bởi nhiều quốc gia không muốn thay đổi hiện trạng do Mỹ đang dẫn dắt. Vì vậy cuộc chiến có thể sẽ nhiều sự tham gia của nhiều nhân tố khác, gia tăng tính phức tạp và kéo dài thời gian chiến tranh.

Trong trường hợp Mỹ tham gia vào cuộc chiến giả định này, Mỹ sẽ có những hành động mạnh mẽ và can thiệp rất sâu vào những chiến lược của Đài Loan. Chiến tranh bùng nổ chứng minh một tinh thần quyết tâm cao độ và dám chấp nhận phải chi trả cái giá đắt nhất của Trung Quốc để thực hiện mục tiêu bá quyền. Điều này đã hiện hữu rõ qua bản chất vị kỷ và ưu tiên vũ lực để đảm bảo an ninh quốc gia, mưu cầu quyền lực tối đa. Mỹ đã xác định Trung Quốc là đối thủ lớn nhất ảnh hưởng tới vị trí lãnh đạo toàn cầu và đây là tình huống nguy hiểm cần phải ngăn cản trực diện và cấp bách. Chiến lược xoay trục về khu vực Châu Á – Thái Bình Dương đang được triển khai mạnh mẽ thay thế cho các điểm nóng cũ đã phản ánh sự điều chỉnh trong các chính sách an ninh của Mỹ. Dưới nhiệm kỳ tổng thống Donald Trump, hàng loạt các đạo luật tăng cường hợp tác và bảo vệ Đài Loan đã được Quốc hội thông qua như: Đạo luật đi lại Đài Loan, Đạo luật Quan hệ Đài Loan, Đạo luật Phòng thủ Đài Loan... Các gói thỏa thuận mua bán vũ khí được gia tăng nhằm củng cố sức mạnh quốc phòng của Đài Loan đã cho thấy sự chú trọng của Mỹ khi dè chừng một cuộc tấn công tiềm tàng từ đại lục. Mức độ hợp tác chặt chẽ không chỉ trong vấn đề quân sự mà còn ở trong nhiều lĩnh vực khác như kinh tế, chính trị, văn hóa,... Ngăn cản một vụ tấn công từ đại lục không chỉ là vấn đề bảo vệ đồng

minh, đó còn là cản trở tầm ảnh hưởng của Trung Quốc trong tiến trình mở rộng tầm ảnh hưởng, ngăn cản sự phát triển năng lực cường quốc trên biển và bảo vệ vị trí lãnh đạo toàn cầu của Washington.

Tuy nhiên, chiến sự đặc biệt Nga – Ukraine đã mở ra trường hợp thứ ba là Mỹ sẽ không tham gia. Những chiến lược hiện tại và phản ứng của Mỹ về cuộc chiến khác với tư duy hành động xảy ra trong quá khứ. Mỹ và NATO đang đứng ngoài cuộc chiến, theo dõi và cung cấp vũ khí, nhưng lực lượng chống lại quân đội Nga vẫn chủ yếu là người Ukraine. NATO đã không can thiệp một cuộc tấn công ngay trong vùng đệm an toàn của mình, bác bỏ đơn xin gia nhập EU của Ukraine trong tình huống cấp bách đã cho thấy những lời hứa triển vọng trước kia không thực sự giá trị. Khi Mỹ không thay đổi chiến lược để can thiệp thì NATO cũng sẽ không có động thái mạnh mẽ nào. Có thể thấy, sau sự kiện Mỹ sa lầy ở ngoài khu vực Trung Đông hơn 20 năm đã là một bài học đắt giá trong việc triển khai an ninh quân sự ở nước ngoài. Tốn kém cho việc chi trả các chi phí chiến tranh đã làm suy giảm nền kinh tế Mỹ, hy sinh quá nhiều lực lượng quân sự, không xác định được đối thủ trọng tâm trong chiến lược đã giúp Trung Quốc có một quãng thời gian dài phát triển mạnh mẽ, đổi lại một nước Mỹ suy yếu và duy trì các chiến lược quốc gia không hiệu quả. Đặc biệt, kế hoạch rút quân khỏi Afghanistan hồi tháng 8 năm 2021 không được xây dựng hiệu quả đã làm giảm uy tín của tổng thống Joe Biden. Sự kiện này khiến việc điều quân hay rút quân này sẽ không được triển khai và thông qua dễ dàng trong nhiệm kỳ của ông thêm nữa.

Việc kết hợp với NATO để đánh bại Nga trên mặt trận thứ ba là Ukraine đã không xảy ra. Vậy khả năng Mỹ đối đầu trực diện với Trung Quốc để bảo vệ Đài Loan sẽ càng thấp hơn. Trước hết, đặt lên bàn cờ quan hệ với Trung Quốc hoặc với Đài Loan, có thể thấy

Trung Quốc mang lại nhiều lợi ích quốc gia hơn. Đài Loan là một con bài được dùng để kiềm chế với Trung Quốc trong thời gian dài nhưng hiện nay không còn mang lại nhiều hiệu quả chiến lược do nội lực của Trung Quốc đã lớn mạnh đáng kể so với 40 năm trước. Đồng thời, thay vì đối đầu trực diện trên nhiều phương diện như đã từng trong nhiệm kỳ tổng thống Trump, Joe Biden đang hòa dịu quan hệ với Trung Quốc rất nhiều. Nhiều biện pháp trừng phạt mạnh tay đã không được duy trì, chưa có một chiến lược đối trọng nào kiềm chế Trung Quốc hiệu quả, ngược lại sự hợp tác đang được nối liền và mở rộng nhiều hơn. Thêm vào đó, Mỹ vẫn công nhận “Một Trung Quốc”, có quan hệ ngoại giao chính thức với Trung Quốc. Đài Loan không có tư cách là một quốc gia, luôn được Trung Quốc tuyên bố chủ quyền là một tỉnh ly khai, do vậy, tính chính danh của Đài Loan rất yếu để có thể được cộng đồng quốc tế có một lý do chính đáng can thiệp vấn đề nội bộ của Bắc Kinh. Đài Loan đang có một chính quyền thân Mỹ, do vậy Mỹ sẽ không hoàn toàn bỏ rơi khi chiến tranh xảy ra. Mỹ có thể không muốn xuất hiện trực diện để đối đầu với Trung Quốc nhưng vẫn sẽ cung cấp vũ khí, trang thiết bị chiến đấu và duy trì cung cấp kinh tế cho Đài Loan trong khả năng giới hạn thay vì dẫn đến một cuộc chiến ủy nhiệm (Trọng Thành, 2022).

Quân đội Mỹ đã rút ra các chiến lược quân sự qua nhiều lần can thiệp trên địa bàn nước ngoài: (i) Quân đội chỉ can thiệp quân sự ở nước ngoài khi nắm chắc phần thắng; (ii) Không can dự quân sự trực tiếp quá lâu và quá sâu mà chỉ hỗ trợ cho các chính quyền được Mỹ ủng hộ thông qua huấn luyện và trợ giúp vũ khí; (iii) Quân đội chỉ tham gia các hoạt động quân sự đơn thuần, không can dự vào tiến trình tái thiết quốc gia hoặc hòa giải dân tộc ở quốc gia mà Mỹ xâm chiếm; (iv) Phải có chiến lược rút lui nếu như kế hoạch can thiệp quân sự thất bại (Hoàng Anh Tuấn, 2021). Vấn đề Đài Loan hội tụ rất nhiều yếu tố không nên can thiệp quân sự đã được đề cập. Qua các lần Mỹ phản bội

đồng minh để rút quân về nước như trong cuộc chiến tranh Việt Nam (1975), chiến tranh vùng Vịnh (2011), chiến tranh Afghanistan (2021), một lần nữa cần phải cân nhắc mức độ cam kết với đồng minh của Mỹ. Khi cuộc chiến dẫn đến kết quả thất bại, Mỹ sẽ rời bỏ đồng minh và quay về vấn đề dân tộc mà Mỹ sẽ không can thiệp. So sánh tương quan Trung Quốc – Đài Loan, khả năng hòn đảo thắng được đại lục không cao và Mỹ sẽ không tiếp tục đánh cược trong bối cảnh sức mạnh Mỹ đang tương đối suy giảm. Điều này có thể ảnh hưởng đến chiến lược xoay trục Châu Á-Thái Bình Dương của Mỹ, tuy nhiên đặt trên bàn cân được và mất, Mỹ khó có thể ngăn chặn Trung Quốc thực hiện nhiệm vụ dân tộc, thay vào đó phải nhận về nhiều cái giá đắt đỏ nếu can thiệp quân sự.

Nói tóm lại, chiến sự đặc biệt Nga – Ukraine không chỉ gây ảnh hưởng tới toàn thế giới mà còn có những tác động đối với các kịch bản của vấn đề Đài Loan. Đây là một bài học nhãn tiền, một phép thử được Putin thực hiện và Trung Quốc đang theo dõi sát sao để tính toán cẩn thận. Khi vấn đề Đài Loan chưa được giải quyết, đây vẫn là điểm nóng khu vực Mỹ tiếp tục lợi dụng để can thiệp và gia tăng căng thẳng với Trung Quốc nhưng không đẩy giới hạn lên cao để tránh một cuộc tấn công thực sự. Khả năng Mỹ can thiệp vào vấn đề vào Đài Loan trong trường hợp đại lục tấn công vẫn còn là một nghi vấn. Nếu đối thủ lớn nhất không có phản ứng can thiệp quyết liệt, Trung Quốc càng có động lực để thực hiện mục tiêu thống nhất mạnh mẽ hơn. Khi đó, bối cảnh thế giới thế kỷ 21 sẽ là một trang mới, sức mạnh của Trung Quốc sẽ càng lớn mạnh và được củng cố thêm, trật tự thế giới có thể thay đổi sâu sắc. Đứng trước bối cảnh đó, Mỹ cần xây dựng được một chiến lược quốc gia toàn diện để ngăn chặn Trung Quốc, hoặc thời đại nước Mỹ sẽ đi dần tới hồi kết.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Minh An, 2022, Mỹ duyệt gói vũ khí 120 triệu USD cho Đài Loan,

<https://zingnews.vn/my-duyet-goi-vu-khi-120-trieu-usd-cho-dai-loan-post1324935.html>, truy cập ngày 28 tháng 6, 2022.

Nguyễn Thị Lan Anh, 2018, Tứ Sa: Chiến thuật pháp lý mới của Trung Quốc ở Biển Đông,

<https://nghienquocdocthe.org/2018/06/21/tu-sa-chien-thuat-phap-ly-moi-cua-trung-quoc-o-bien-dong/>, truy cập ngày 29 tháng 8 năm 2022.

Vũ Anh, 2021, Ông Tập tái cam kết thu hồi Đài Loan,

<https://vnexpress.net/ong-tap-tai-cam-ket-thu-hoi-dai-loan-4369404.html>, truy cập ngày 28 tháng 6 năm 2022.

Quang Đào, 2022, NATO và quá trình mở rộng thành viên,

<https://baoquocdocthe.vn/nato-va-qua-trinh-mo-rong-thanh-vien-174392.html>, truy cập ngày 28 tháng 6, 2022.

Trung Hiếu, 2022, Xung đột ở Ukraine là diễn biến cuối cùng trong sự “tan rã kéo dài của Liên Xô” (Kỳ 1),

<https://vov.vn/the-gioi/ho-so/xung-dot-o-ukraine-la-dien-bien-cuoi-cung-trong-su-tan-ra-keo-dai-cua-lien-xo-ky-1-post937394.vov>, truy cập ngày 29 tháng 6 năm 2022.

Trọng Thành, 2022, Chuyên gia Cabestan: “Không rõ Mỹ sẽ bảo vệ Đài Loan” chống Trung Quốc bằng cách nào,

<https://www.rfi.fr/vi/ch%C3%A2u-%C3%A1/20220602-khong-ro-my-se-can-thiep-bao-ve-%C4%91ai-loan-chong-trung-quoc-bang-cach-nao>, truy cập ngày 5 tháng 7 năm 2022.

Hoàng Anh Tuấn, 2021, 10 điều rút ra từ việc Mỹ rút quân khỏi Afghanistan (phần cuối), <https://vov.vn/the-gioi/quan-sat/10-dieu-rut-ra-tu-viec-my-rut-quan-khoi-afghanistan-phan-cuoi-886727.vov>, truy cập ngày 27 tháng 6, 2022.

The Economist, 2022, Does a protracted conflict favour Russia or Ukraine?, <https://www.economist.com/briefing/2022/06/30/does-a-protracted-conflict-favour-russia-or-ukraine>, truy cập ngày 28 tháng 6 năm 2022.

<https://nghiencuuquocte.org/2022/10/11>